

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;
- Tên gói thầu: Mua sắm trang thiết bị phục vụ lưu học sinh, học viên, sinh viên nội trú tại Nhà Ký túc xá H1 bằng nguồn vốn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp năm 2026;
- Dự toán mua sắm: Mua sắm trang thiết bị phục vụ lưu học sinh, học viên, sinh viên nội trú tại Nhà Ký túc xá H1 bằng nguồn vốn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp năm 2026;
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường Đại học Sư phạm;
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Địa điểm thực hiện: Tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Cam kết hàng hóa chính hãng, mới 100% sản xuất 2026 trở về sau và đáp ứng yêu cầu tại phần b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể.
- Cam kết có mặt xử lý sự cố trong vòng 24 giờ khi được thông báo của Chủ đầu tư (Cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh).
- Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng và đáp ứng quy định chi tiết trong E-HSMT nhưng không ít hơn 12 tháng.
- Đối với hàng hóa nhập khẩu: Nhà thầu phải cam kết cung cấp đầy đủ các chứng từ nhập khẩu bao gồm: Giấy chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ), khi giao hàng.
- Cung cấp Bảng Đáp ứng thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu: mô tả chi tiết thông số kỹ thuật, xuất xứ, ký mã hiệu, hãng sản xuất phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V của E-HSMT (tham chiếu cụ thể đến số trang trong tài liệu kỹ thuật của E-HSMT) và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ

(nếu có) so với quy định tại Chương V của E-HSMT.

- Tất cả các hàng hóa/thiết bị được quy định trong phạm vi cung cấp nêu tại Mục 1 Chương V này phải có Catalogue, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) hoặc của đại lý được ủy quyền bán hàng hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương để chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT; Catalogue, tài liệu kỹ thuật được sử dụng bằng Tiếng Anh hoặc Tiếng Việt; Trường hợp các tài liệu này bằng tiếng nước ngoài khác thì phải đính kèm bản dịch tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch (bản dịch tiếng Việt có thể dịch toàn bộ tài liệu hoặc tóm tắt nội dung nhưng phải chứng minh được hàng hóa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT). Trường hợp trong catalogue không đầy đủ thông số theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải có xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) hoặc của đại lý được ủy quyền bán hàng hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương để chứng minh.

- Đối với những hàng hóa đã được nhà sản xuất công bố thông số kỹ thuật công khai trên Website, chủ đầu tư có thể lấy đó làm căn cứ để đối chiếu với thông số kỹ thuật và tài liệu của nhà thầu cung cấp, tránh trường hợp nhà thầu cung cấp thông tin sai lệch làm ảnh hưởng tới kết quả lựa chọn nhà thầu. Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu cố tình cung cấp tài liệu, thông tin sai lệch có thể ảnh hưởng tới kết quả lựa chọn nhà thầu thì Chủ đầu tư sẽ đánh giá nhà thầu vi phạm một trong các hành vi bị cấm quy định tại Điều 16 Luật Đấu thầu trong quá trình đấu thầu.

(Ghi chú: Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì phải nhà thầu phải cung cấp kèm bản dịch sang tiếng Việt)

- Cam kết trong thời gian bảo hành nếu thiết bị hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc phục sự cố được thì Nhà thầu phải thay mới 100%.

- Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc khi sử dụng không đạt yêu cầu chuyên môn mà nguyên nhân không phải do lỗi chủ đầu tư.

b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

STT	Tên thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết thiết bị	ĐVT	Số lượng
1	Giường tầng sinh viên	- Kích thước giường: + Tầng 1: Dài 2080mm x Rộng 1280mm + Tầng 2: Dài 2080x Rộng 1080mm + Cao: 1900mm - Giường sắt 2 tầng có khung chính ống thép	Chiếc	144

		khung hộp 40x80mm, Chấn đầu giường cao 400mm, Thanh ngang đầu giường ống hộp 25x50mm, thanh đứng ống hộp 25x50mm, Thanh ngang trong đầu giường ống hộp 25x25mm, Khi hàn lấy mặt trong của giường làm mặt phẳng. - Thang treo ống hộp 25x25mm, bậc treo hộp 40x80mm, dất giường nan U40, khoảng cách nan 0 mm, thanh đỡ dất giường hộp 30x30mm, kèm cọc màn ống tròn D16 bằng sắt dài 100mm. Chấn ngã cao 390x1400mm ngang trên hộp 25x25mm, ống đứng D16, nan dưới hộp 10x25mm, thành trong dẹt 3mm được tạo rãnh bắt vít cố định, liên kết với thành giường bằng U40x80mm có 02 vít ngang xuyên qua thành giường. Tất cả ống hộp thép có độ dày thép 1.1mm. - Bàn học đầu giường gấp được, Bàn lễ chất liệu sắt, Kích thước: Góc L300*150mm, Có lẫy để mở và gấp bàn lễ, Bàn lễ liên kết với khung giường và bàn học bằng vít xuyên hộp thành đầu giường. Chiều cao bàn lễ bằng với mép trên cùng của đầu giường, Mặt bàn gỗ MDF dày 15mm, kích thước 400x600mm. - Giường sơn tĩnh điện phủ bóng, màu ghi sáng. Các mối hàn được mài nhẵn và tron để không gây sát thương, Các mối hàn được hàn kín, hạn chế tối đa khe hở, xử lý mối hàn nhẵn bóng đẹp về thẩm mỹ. - Giường tầng được trang bị kèm theo 02 đệm bông ép 5cm. - Thép hộp 40x80mm, 25x50mm, 30x30mm được kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn TCVN 197-1:2014: Có độ bền kéo $\geq 300\text{MPa}$; Giới hạn chảy $\geq 230\text{MPa}$; Độ giãn dài $\geq 25\%$ - Toàn bộ khung giường, các thanh giằng và khung giường được sơn tĩnh điện màu ghi. Được kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn ASTM E376:2017 về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$, độ bền bám dính của lớp sơn theo tiêu chuẩn ASTM D3359:2017 đạt $\geq 5\text{B}$, độ cứng bút chì của sơn tĩnh điện theo tiêu chuẩn ASTM D3363-2020 đạt $\geq 2\text{H}$, lớp phủ không bị rạn nứt, tách khỏi lớp nền theo tiêu chuẩn TCVN 2099:2013, độ bền va đập $\geq 50\text{KG.cm}$, phun mù muối trên bề mặt sơn tĩnh điện theo tiêu chuẩn ASTM B117:2011 đạt kết quả không phòng rộp, bong tróc, rạn nứt, tạo vảy và muối hóa, chịu được ăn mòn ở môi trường tự nhiên trong nhà $\geq 2\text{năm}$ - Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất		
--	--	--	--	--

		lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001: 2015, ISO 14001: 2015, ISO 45001: 2018, có đăng ký nhãn hiệu hàng hoá. - Vận chuyển, lắp đặt, bảo hành tại nơi sử dụng - Bảo hành: 36 tháng		
2	Tủ sắt dùng để đồ	Tủ sắt dùng để đồ cho 2 khối - Kích thước khối trên: Rộng 1500 x Sâu 500mm x Cao 800mm - Kích thước khối dưới: Rộng 1500 x Sâu 500mm x Cao 2000mm - Tủ làm tôn dày 0.6mm. Tủ sơn tĩnh điện, màu ghi sáng. - Khoang trên có 03 ngăn có cánh và có khoá độc lập. Khoang dưới gồm 03 ngăn có cánh và có khoá độc lập, bên trong mỗi khoang chia thành 03 đợt gồm: 01 ngăn treo quần áo, 01 ngăn chứa đồ và 01 ngăn kéo. - Toàn bộ tủ được sơn tĩnh điện màu ghi. Được kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn ASTM E376:2017 về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$, độ bền bám dính của lớp sơn theo tiêu chuẩn ASTM D3359:2017 đạt $\geq 5\text{B}$, độ cứng bút chì của sơn tĩnh điện theo tiêu chuẩn ASTM D3363-2020 đạt $\geq 2\text{H}$, lớp phủ không bị rạn nứt, tách khỏi lớp nền theo tiêu chuẩn TCVN 2099:2013, độ bền va đập $\geq 50\text{KG.cm}$, phun muối trên bề mặt sơn tĩnh điện theo tiêu chuẩn ASTM B117:2011 đạt kết quả không phòng rộp, bong tróc, rạn nứt, tạo vảy và muối hóa, chịu được ăn mòn ở môi trường tự nhiên trong nhà $\geq 2\text{năm}$. - Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO 9001: 2015, ISO 14001: 2015, ISO 45001: 2018, có đăng ký nhãn hiệu hàng hoá. - Vận chuyển, lắp đặt, bảo hành tại nơi sử dụng - Bảo hành: 36 tháng	Chiếc	48
3	Bàn ngồi học dùng cho Sinh viên	- Kích thước bàn: 1200x500x750mm - Chất Liệu chân sắt chữ U màu ghi sáng, khung bàn dạng sắt 25x50 sơn tĩnh điện cao cấp chống bong tróc - Mặt bàn Gỗ MFC phủ melamine, dày 18mm - Gỗ công nghiệp MFC phủ Melamine được kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn TCVN 119-03, 04,05, 06, 07:2017; TCVN124-5,6,7:2018; TCVN10312:2015 Trong đó đáp ứng yêu cầu cụ thể: có độ ẩm $\leq 10\%$; độ trương nở theo chiều dày sau khi ngâm 24 giờ trong nước ở $23\text{oC} \leq 10\%$; lực bám giữ đinh vít của bề mặt	Chiếc	96

		và cạnh ≥ 1500 N; Sản phẩm có đăng nhãn hiệu hàng hoá và được sản xuất theo tiêu chuẩn về quản lý chất lượng ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; - Toàn bộ khung bàn được sơn tĩnh điện màu đen. Được kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn ASTM E376:2017 về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$, độ bền bám dính của lớp sơn theo tiêu chuẩn ASTM D3359:2017 đạt $\geq 5\text{B}$, độ cứng bút chì của sơn tĩnh điện theo tiêu chuẩn ASTM D3363-2020 đạt $\geq 2\text{H}$, lớp phủ không bị rạn nứt, tách khỏi lớp nền theo tiêu chuẩn TCVN 2099:2013, độ bền va đập $\geq 50\text{KG.cm}$, phun mù muối trên bề mặt sơn tĩnh điện theo tiêu chuẩn ASTM B117:2011 đạt kết quả không phồng rộp, bong tróc, rạn nứt, tạo vảy và muối hóa, chịu được ăn mòn ở môi trường tự nhiên trong nhà ≥ 2 năm. - Vận chuyển, lắp đặt, bảo hành tại nơi sử dụng - Bảo hành: 36 tháng		
4	Ghế ngồi học dùng cho Sinh viên	- Kích thước: 580x615x910mm - Ghế ngồi khung thép kết hợp tựa nhựa bọc lưới, đệm bọc vải, tay nhựa. Chân thép mạ - Lưng đệm ghế: lưng lưới, đệm mút bọc vải. - Chân: thép mạ. - Tay: nhựa màu đen. - Đệm mút bọc vải lưới: Ghế có đệm mút được bọc bằng vải lưới, giúp người ngồi cảm thấy thoải mái và êm ái. - Sản phẩm có đăng nhãn hiệu hàng hoá và được sản xuất theo tiêu chuẩn về quản lý chất lượng ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; - Vận chuyển, lắp đặt, bảo hành tại nơi sử dụng - Bảo hành: 12 tháng	Chiếc	96
5	Tủ lạnh	- Dung tích tổng 125 lít - Dung tích ngăn lạnh/ngăn đá: 83 lít/ 37 lít - Kháng khuẩn, khử mùi: Hybrid Plasma hoặc tương đương - Số cửa: 2 cửa - Tiện ích: Ngăn đá trên - Công suất: 85 w - Kích thước tủ (CxSxR) 1198 x 490 x 582 (mm) $\pm 2\%$ - Khay đá thông minh. - Kiểu làm lạnh trực tiếp (không đóng tuyết). - Kiểu dáng đẹp, màu sắc trang nhã. - Công nghệ khử mùi kháng khuẩn: Hybrid	Chiếc	48

		Plasma hoặc tương đương - Hệ thống khí lạnh đa chiều. - Không chứa CFC thân thiện với môi trường. - Vận hành êm. - Vận chuyển, lắp đặt, bảo hành tại nơi sử dụng - Bảo hành: 12 tháng		
6	Thang ghế gia đình	Thang ghế gia đình, khung bằng hợp kim inox, loại 7 bậc - Số bậc: 7 - Kích thước đóng gói (5 cái/ 1 thùng): 230*30*52cm $\pm$ 2% - Kích thước (1 cái/1 thùng): 59*5*225cm $\pm$ 2% - Chiều cao từ chân thang lên tới tay vịn: 215cm $\pm$ 2% - Chiều cao từ chân lên tới mặt bậc trên cùng: 172 cm $\pm$ 2% - Chiều rộng giữa 2 chân thang: 58cm $\pm$ 2% - Tải trọng tối đa: 150 kg - Khoảng cách giữa các bậc: 25cm $\pm$ 2% - Trọng lượng: 7.75 kg $\pm$ 2% - Bậc ghế, chất liệu: Toàn bộ thang và các bậc ghế bằng nhôm (T6063) hoặc tương đương - Các nút bịt, chân thang bằng nhựa ABS bền chắc. - Bảo hành: 12 tháng	Chiếc	48

Ghi chú:

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của hàng hóa thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

- Đối với những thông số kỹ thuật sai khác yêu cầu nhà thầu chứng minh thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu kỹ thuật thuộc E-HSMT. Trường hợp nhà thầu đề xuất không cụ thể, đề xuất chung chung hoặc không chứng minh thông số kỹ thuật nhà thầu đề

xuất bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu kỹ thuật thuộc E-HSMT thì E-HSDT sẽ được đánh giá không đạt tại tiêu chí đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ quy định tại Mục 3, Chương III của E-HSMT.

1.3. Các yêu cầu khác

- Nghiệm thu toàn bộ hàng hóa trước thời điểm kết thúc gói thầu 05 ngày (05 ngày hoàn thiện các hồ sơ liên quan).

- Toàn bộ hàng hóa thiết bị cung cấp cho gói thầu phải đảm bảo tính đồng bộ và mới 100% chưa qua sử dụng.

- Nhà thầu phải có biện pháp đảm bảo chất lượng của hàng hóa cung cấp cho gói thầu (bao gồm cả biện pháp kiểm soát tay nghề của nhân lực sử dụng cho gói thầu). Biện pháp này bao gồm cả nội dung phối hợp với các bên liên quan (Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát) kiểm soát chất lượng hàng hóa cung cấp cho gói thầu.

- Đối với giải pháp cung ứng, vận chuyển hàng hóa:

- + Nhà thầu phải thuyết minh đầy đủ, chi tiết lộ trình cung ứng, vận chuyển hàng hóa từ nhà sản xuất đến địa điểm cung cấp, lắp đặt (nếu có) theo yêu cầu E-HSMT.

- + Nêu rõ lộ trình dự kiến của từng loại hàng hóa khi cung cấp cho gói thầu này.

- + Có sơ đồ tổ chức sản xuất (hoặc đặt hàng, kiểm soát sản xuất), cung cấp, lắp đặt đầy đủ các bộ phận, có thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận, thể hiện mối quan hệ trách nhiệm với các Chủ đầu tư.

- + Có quy trình sản xuất chế tạo (hoặc đặt hàng, kiểm soát sản xuất), lắp đặt các mặt hàng cung cấp cho gói thầu, thuyết minh biện pháp thi công có nêu đầy đủ và chi tiết trình tự sản xuất, lắp đặt, bàn giao, bố trí thiết bị, nhân lực thực hiện.

- + Có đề xuất nơi tập kết hàng hóa trước khi vận chuyển, bàn giao cho bên mua hàng và thuyết minh giải pháp tập kết, lưu kho hàng hóa từ đó đưa ra phương án cung ứng, vận chuyển của nhà thầu.

- Đối với giải pháp lắp đặt hàng hóa: Có quy trình thi công chế tạo, lắp đặt các mặt hàng cung cấp cho gói thầu, đề xuất biện pháp thi công có nêu đầy đủ và chi tiết trình tự thi công, bố trí thiết bị, nhân lực thi công (thể hiện rõ ràng trong thuyết minh và bản vẽ).

- Có thuyết minh về việc huy động thiết bị phù hợp với giải pháp cung ứng, vận chuyển, lắp đặt (nếu có) do nhà thầu đề xuất (nhà thầu phải huy động số lượng thiết bị tối thiểu bằng bảng (biểu) tiến độ chi tiết, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biểu tiến độ cung cấp hàng hóa do nhà thầu đề xuất).

- Hàng hóa không ảnh hưởng đến môi trường.

- Hàng hóa hoàn toàn phù hợp với điều kiện khí hậu tại Việt Nam.

- Chế độ bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (thời gian bảo hành hàng hóa phải lớn hơn hoặc bằng thời gian bảo hành của nhà sản xuất) và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Kế hoạch bảo hành nhà thầu đề xuất phải đầy đủ các nội

dung về nội dung công việc bảo hành, thời gian bảo hành cụ thể cho từng loại hàng hóa và quy trình xử lý khi nhận được yêu cầu bảo hành từ Chủ đầu tư.

- Kế hoạch tổ chức kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa; nghiệm thu giai đoạn cung cấp lắp đặt (lắp ghép, đấu nối) (nếu có) hoặc bộ phận (hạng mục); nghiệm thu hoàn thành hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu:

- + Nhà thầu phải đề xuất đầy đủ các nội dung về thời gian, địa điểm, đối tượng kiểm tra, nghiệm thu, thành phần kiểm tra, nghiệm thu phù hợp với đề xuất kỹ thuật và thể hiện cụ thể trên biểu tiến độ cung cấp hàng hóa nhà thầu đề xuất.

- Tiến độ cung cấp hàng hóa: Ngoài việc nhà thầu đề xuất theo bảng tiến độ tại Mẫu số 10A (webform trên Hệ thống), nhà thầu phải đề xuất bảng (biểu) tiến độ thể hiện chi tiết quá trình triển khai thực hiện hợp đồng của nhà thầu (từ sau khi ký hợp đồng đến khi hoàn thành hợp đồng).

- Đối với danh mục hàng hóa Bàn, ghế, tủ sắt, giường: Nhà thầu cung cấp các tài liệu để chứng minh sự phù hợp của hàng hóa gồm: Bản vẽ chi tiết của hàng hóa, bản vẽ phải mô tả đầy đủ cấu kiện: Các chi tiết mặt trước, mặt bên, mặt cắt ngang, mặt cắt dọc..., kích thước chi tiết, các liên kết chi tiết (mộng, keo, vít, bản lề ...), chú thích vật liệu...

- Yêu cầu cam kết cung cấp hàng mẫu:

Để phục vụ việc đối chiếu, kiểm tra và đánh giá sự phù hợp của hàng hóa so với yêu cầu kỹ thuật của gói thầu, Chủ đầu tư có thể yêu cầu cung cấp hàng mẫu nhà thầu phải có văn bản cam kết trong hồ sơ dự thầu về việc cung cấp hàng mẫu khi Chủ đầu tư yêu cầu.

Cụ thể, nhà thầu cam kết:

- + Khi có yêu cầu của Chủ đầu tư (trong quá trình đối chiếu tài liệu hoặc trước khi ký hợp đồng), nhà thầu sẽ cung cấp mẫu sản phẩm hoặc mẫu vật liệu của Bàn, ghế, tủ sắt, giường để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với các thông số kỹ thuật, catalogue và tài liệu đã kê khai trong hồ sơ dự thầu. Hàng mẫu phải thể hiện đầy đủ các đặc tính cơ bản của sản phẩm dự kiến cung cấp như: vật liệu, độ dày, kết cấu, màu sắc, kiểu dáng và chất lượng hoàn thiện. Trường hợp nhà thầu không có cam kết hoặc từ chối cung cấp hàng mẫu khi được yêu cầu hoặc hàng mẫu không đáp ứng về thông số kỹ thuật, chất lượng theo yêu cầu của gói thầu, Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu sẽ không được lựa chọn.

- + Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trước khi sản xuất hoặc lắp đặt hàng loạt, nếu Chủ đầu tư yêu cầu, nhà thầu phải cung cấp mẫu sản phẩm hoặc mẫu vật liệu để kiểm tra và phê duyệt. Nhà thầu đảm bảo hàng hóa cung cấp thực tế phù hợp với mẫu đã được chấp thuận và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.

- Hàng mẫu sau khi được kiểm tra và chấp thuận sẽ được xem là một phần của hàng hóa cung cấp cho gói thầu và được tính vào khối lượng hàng hóa của hợp đồng, nhằm tránh phát sinh chi phí không cần thiết cho nhà thầu.

- Thời gian giao hàng (ngày giao hàng) là số ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày nhà thầu cung cấp, bàn giao hàng hóa (đã bao gồm lắp đặt, chạy thử, nghiệm thu nếu có) cho Bên mời thầu.

- Thời gian thực hiện hợp đồng là số ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo quy định trong hợp đồng, trừ thời gian thực hiện nghĩa vụ bảo hành (nếu có).

- Hàng hóa phải được đóng gói gọn gàng, chắc chắn, đảm bảo an toàn trong vận chuyển, bốc xếp và lưu kho.

- Đối với nhà thầu xếp thứ nhất được mời vào đối chiếu tài liệu chuẩn bị các tài liệu chứng minh về hợp đồng tương tự mà nhà thầu kê khai, đính kèm trong E-HSMT (hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý, thông tin về hóa đơn theo quy định của pháp luật...); tài liệu chứng minh năng lực sản xuất (đối với trường hợp nhà thầu là nhà sản xuất) để phục vụ xác minh, đối chiếu khi có yêu cầu của Bên mời thầu.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư, Chủ đầu tư và Nhà thầu thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa trong các trường hợp sau:

- Hàng hóa cung cấp trước khi bàn giao.
- Khi có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp.
- Trước khi nghiệm thu hoàn thành.
- Đối với những hàng hóa được thay thế khi thực hiện bảo hành của nhà thầu.

Lưu ý: Khi cần thiết, chủ đầu tư có thể yêu cầu kiểm định độc lập về chất lượng hàng hóa. Mọi chi phí kiểm định sẽ do nhà thầu chịu.